

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ TỈNH LONG AN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông Nguyễn Hùng Vương;
2. *Thư ký phiên họp:* Bà Mai Thị Bé Đào.

Ngày 22 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 09/2024/QĐ-TA ngày 14 tháng 3 năm 2024 đối với:

Đối với Võ Trọng T, sinh ngày 04-6-2005;

Số định danh cá nhân: 080205003496; Ngày cấp: 22-4-2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nghề nghiệp: Không.

Nơi cư trú: Ấp C, xã B, huyện Đ, tỉnh Long An.

Con ông Võ Văn T1 và bà Võ Thị N.

Số thụ lý: 09/2024 ngày 11-3-2024.

Tiền sự:

+ Ngày 14-4-2023 Công an xã B ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 37/QĐ-XPHC đối với Võ Trọng T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền, mức phạt: 1.500.000 đồng.

+ Ngày 14-4-2023 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B ban hành Quyết định số 355/QĐ-UBND về áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Võ Trọng T, thời hạn 01 năm.

Võ Trọng T có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Tấn R, chức vụ: Phó Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đ, tỉnh Long An (Văn bản ủy quyền số 77/UQ.LĐTBXH ngày 21-3-2024). (Có mặt)

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ:* Bà Trần Thanh Thảo - Kiểm sát viên. (Có mặt)

NHẬN THẤY:

Ngày 14-4-2023 [Công an xã B](#) ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 37/QĐ-XPHC đối với [Võ Trọng T](#) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức, mức phạt: 1.500.000 đồng.

Ngày 14-4-2023 Chủ tịch [Ủy ban nhân dân xã B](#) ban hành Quyết định số 355/QĐ-UBND về áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với [Võ Trọng T](#), thời hạn 01 năm.

Ngày 21-9-2023 [Võ Trọng T](#) tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, [Công an xã B](#) lập hồ sơ xác định tình trạng nghiện đối với [Võ Trọng T](#).

Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy số 39/MMT-BVHN ngày 22-9-2023 của [Bệnh viện Đ](#) xác định [Võ Trọng T](#) nghiện ma túy, loại [A](#).

Ngày 29-9-2023, [Võ Trọng T](#) đăng ký cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy Long An, thời hạn 06 tháng, theo Quyết định số 608/QĐ-CSCNMTLA.

Đến ngày 17-02-2024, [Võ Trọng T](#) tự ý chấm dứt hợp đồng cai nghiện tự nguyện và trở về nhà [ấp C xã B, huyện Đ, tỉnh Long An](#).

Ngày 22-02-2024, [Công an xã B](#) lập Biên bản vi phạm số 32/BB-VPHC về cai nghiện ma túy tự nguyện đối với [Võ Trọng T](#).

Ngày 28-02-2024, [Ủy ban nhân dân xã B](#) có Đề nghị số 183/ĐN-CNBB đề nghị xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Võ Trọng T](#).

Ngày 08-3-2024, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội [huyện Đ](#) có Đề nghị số 67/ĐN-LĐTBXH đề nghị đưa đối tượng [Võ Trọng T](#) vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp:

- Đại diện cơ quan đề nghị là [Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đ](#) yêu cầu Tòa án xem xét Đề nghị số 67/ĐN-LĐTBXH ngày 08-3-2024 đối với [Võ Trọng T](#), không bổ sung thêm hay rút đề nghị đã gửi cho Tòa án. Thời hạn đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 tháng. Nơi chấp hành: Cơ sở cai nghiện ma túy Long An - Địa chỉ: [Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Long An](#).

- Tại Bản tường trình ngày 22-02-2024, Bản tự khai ngày 22-3-2024 và tại phiên họp, [Võ Trọng T](#) trình bày thống nhất theo nội dung sự việc mà [Võ Trọng T](#) đã vi phạm, như đề nghị của [Ủy ban nhân dân xã B](#) và Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội [huyện Đ](#), là:

Trong thời gian [Võ Trọng T](#) bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy (từ ngày 14-4-2023 đến ngày 14-4-2024), [Võ Trọng T](#) tiếp tục sử dụng ma túy và bị lập biên bản vi phạm; Ngày 22-9-2023, [Võ Trọng T](#) đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy Long An, đến ngày 17-02-2024, vì thiếu hiểu biết nên [Võ Trọng T](#) tự ý chấm dứt hợp đồng cai nghiện tự nguyện và trở

về nhà [ấp C xã B, huyện Đ, tỉnh Long An](#), ngày 22-02-2024 bị lập Biên bản vi phạm cai nghiện ma túy tự nguyện.

[Võ Trọng T](#) bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2023, do thiếu hiểu biết và bạn bè rủ rê, lôi kéo, lần cuối sử dụng ma túy ngày 23-11-2023; Loại ma túy sử dụng là ma túy đá, hình thức sử dụng là hút, tần suất sử dụng không cố định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ căn cứ các Điều 3, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 17 và 21 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đ tiếp tục xử lý đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Võ Trọng T](#), vì Tòa án đã thụ lý đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục và hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đúng theo quy định, quá trình chấp hành pháp luật của Thẩm phán và Thư ký, các đương sự, từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên họp đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

XÉT THẤY:

Đề nghị số 67/ĐN-LĐTĐ ngày 08-3-2024 của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Đ đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Võ Trọng T](#), sinh ngày 04-6-2005, nơi cư trú: [Ấp C, xã B, huyện Đ, tỉnh Long An](#); Tòa án nhân dân huyện Đ thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 3 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Xét [Võ Trọng T](#) đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, trong thời gian bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy [Võ Trọng T](#) tiếp tục sử dụng ma túy và bị lập biên bản vi phạm, Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy số 39/MMT-BVHN ngày 22-9-2023 của [Bệnh viện Đ](#) xác định [Võ Trọng T](#) nghiện ma túy, loại Amphetamine /Methamphetamine.

Ngày 29-9-2023, [Võ Trọng T](#) đăng ký cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy Long An, thời hạn 06 tháng, theo Quyết định số 608/QĐ-CSCNMTLA. Đến ngày 17-02-2024, [Võ Trọng T](#) tự ý chấm dứt hợp đồng cai nghiện tự nguyện và trở về nhà [ấp C xã B, huyện Đ, tỉnh Long An](#). Ngày 22-02-2024, [Công an xã B](#) lập Biên bản vi phạm số 32/BB-VPHC về cai nghiện ma túy tự nguyện đối với [Võ Trọng T](#).

Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đ đề nghị đưa [Võ Trọng T](#) vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ đúng theo quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính. Từ nhận định trên, xét đủ điều kiện để đưa [Võ Trọng T](#) vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để giúp [Võ Trọng T](#) chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc, phấn đấu trở thành một công dân có ích cho xã hội.

Xét thấy trong quá trình thực hiện hành vi vi phạm hành chính [Võ Trọng T](#) đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đ đưa Võ Trọng T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ chấp nhận.

Áp dụng các Điều 96, 105 và 110 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Áp dụng các Điều 3, 20, 24, 31 và 32 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Võ Trọng T - Sinh ngày 04-6-2005; Nơi cư trú: Ấp C, xã B, huyện Đ, tỉnh Long An.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc: Cơ sở cai nghiện ma túy Long An (Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Long An) là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, Võ Trọng T có quyền khiếu nại, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đ có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ có quyền kháng nghị quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính này.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành: Công an huyện Đ, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đ có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đ;
- Võ Trọng Tính;
- Công an huyện Đ;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện Đ;
- UBND xã, Công an xã B;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Nguyễn Hùng Vương